

Thuật toán DFS và DFS

Trần Vĩnh Đức

HUST

Ngày 10 tháng 1 năm 2017

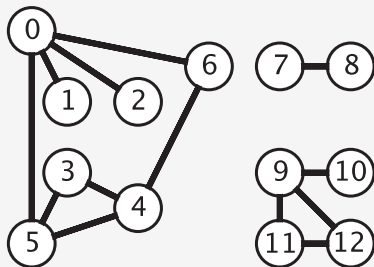
Nội dung

1 Biểu diễn đồ thị

2 Tìm kiếm theo chiều sâu

3 Tìm kiếm theo chiều rộng

Biểu diễn đồ thị bởi danh sách kề



tinyG.txt

13

13

0 5

4 3

0 1

9 12

6 4

5 4

0 2

11 12

9 10

0 6

7 8

9 11

5 3

API cho đồ thị

lớp Graph

| | |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| <code>Graph(int V)</code> | <i>tạo ra một đồ thị rỗng với V đỉnh</i> |
| <code>Graph(istream &in)</code> | <i>tạo một đồ thị từ luồng vào in</i> |
| <code>void addEdge(int v, int w)</code> | <i>thêm cạnh $v-w$</i> |
| <code>vector<int> getAdj(int v)</code> | <i>danh sách cạnh kề với đỉnh v</i> |
| <code>int getV()</code> | <i>số đỉnh</i> |
| <code>int getE()</code> | <i>số cạnh</i> |

Ví dụ: Sử dụng lớp Graph

```
//Tính bậc của đỉnh v trong G
//G.adj(v).size();
int degree (Graph &G, int v)
{
    int deg = 0;
    for(int w: G.getAdj(v))
        deg++;
    return deg;
}
```

Demo cài đặt lớp Graph.

Nội dung

- 1 Biểu diễn đồ thị
- 2 Tìm kiếm theo chiều sâu
- 3 Tìm kiếm theo chiều rộng

Tìm kiếm theo chiều sâu (DFS)

Thuật toán DFS cho phép duyệt đồ thị một cách có hệ thống.

Ứng dụng:

- Kiểm tra xem một đỉnh có liên thông với một đỉnh khác
- Kiểm tra tính liên thông của đồ thị
- Tìm đường đi giữa hai đỉnh

Thuật toán BFS

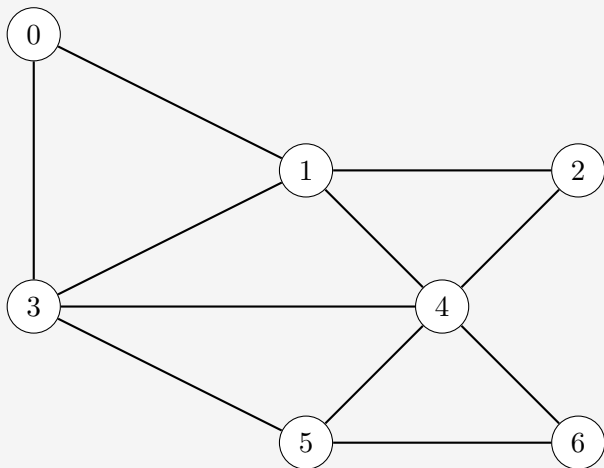
DFS (Đồ thị G , đỉnh v):

Đánh dấu đỉnh v đã được thăm

Với mỗi đỉnh w chưa đánh dấu và w kề với v :

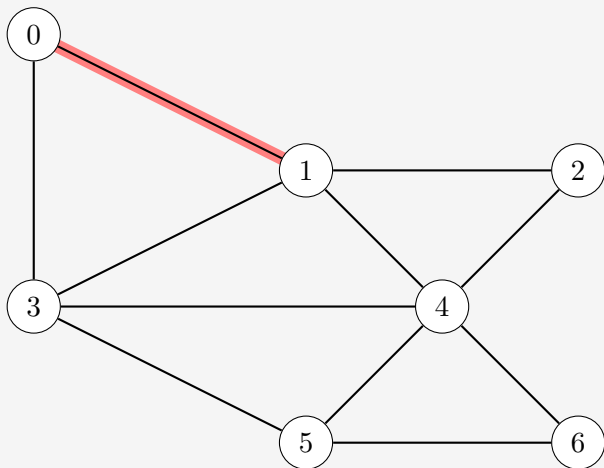
DFS (w)

Ví dụ: Thuật toán DFS



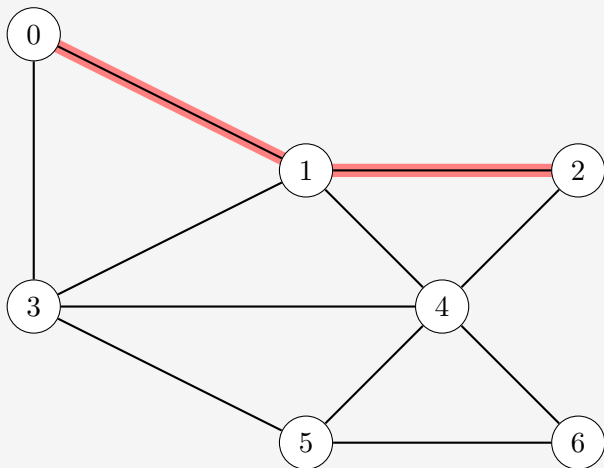
Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán DFS



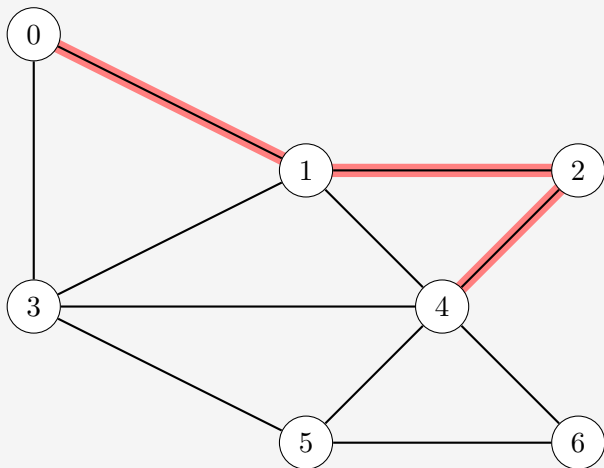
Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán DFS



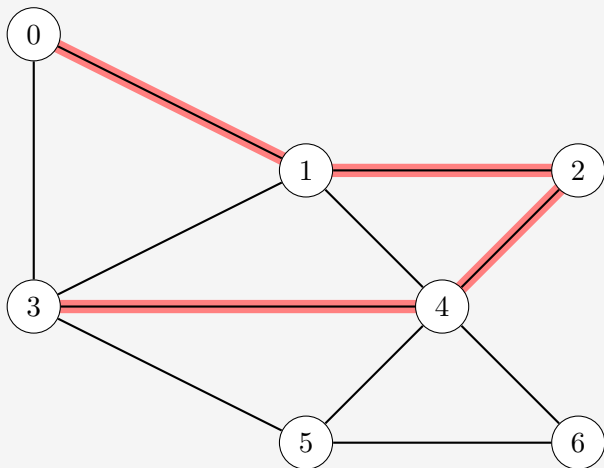
Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán DFS



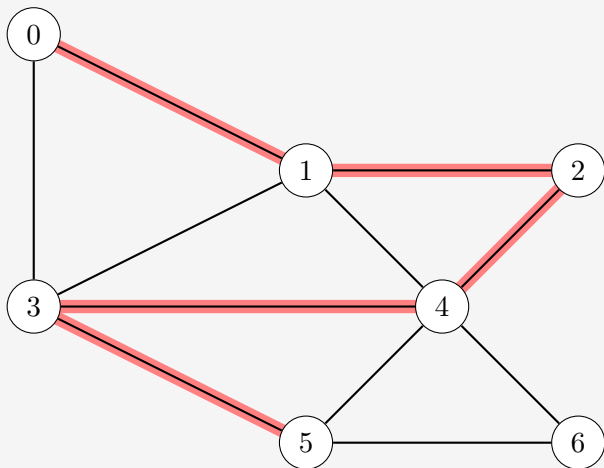
Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán DFS



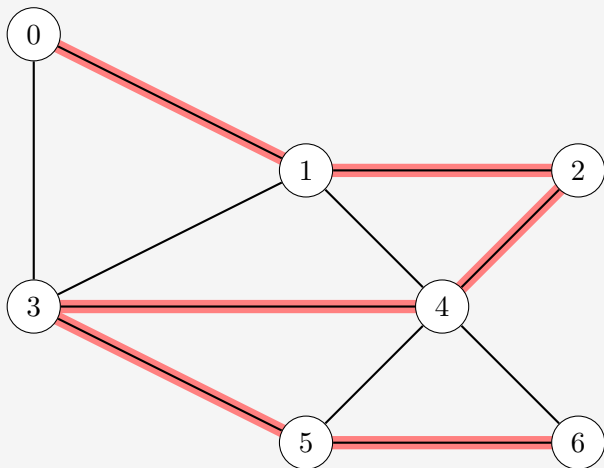
Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán DFS



Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

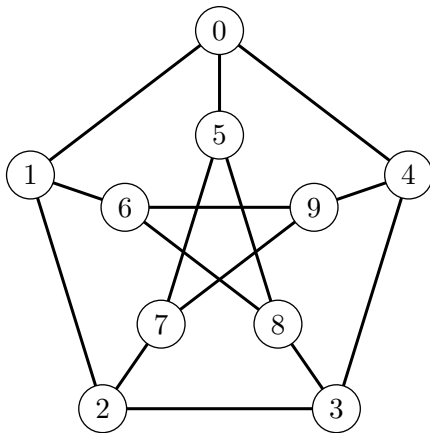
Ví dụ: Thuật toán DFS



Hình: Thứ tự thăm đỉnh: 0, 1, 2, 4, 3, 5, 6

Bài tập

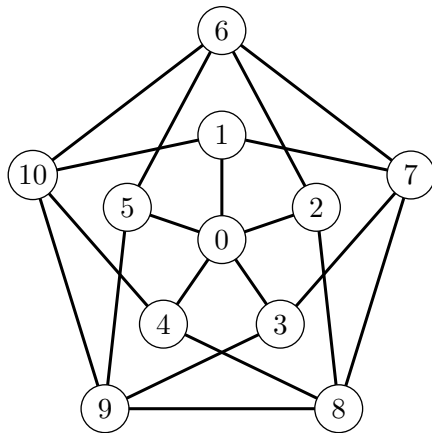
Hãy đưa ra thứ tự thăm đỉnh theo thuật toán DFS đối với đồ thị sau



Hình: Đồ thị Petersen

Bài tập

Hãy đưa ra thứ tự thăm đỉnh theo thuật toán DFS đối với đồ thị sau



Hình: Đồ thị Grötzsch

Cài đặt DFS

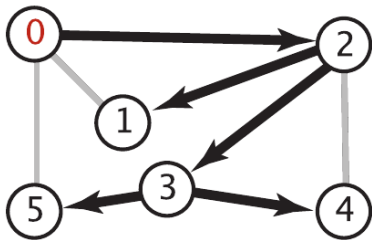
```
void dfs (Graph &G, int v)
{
    marked[v] = true;
    count++;
    for (int w: G.adj(v))
    {
        if(!marked[w]) dfs(G,w);
    }
}
```

- Mảng `bool marked[V]` để đánh dấu các đỉnh đã thăm.
- Biến `int count` dùng để đếm số đỉnh liên thông với đỉnh xuất phát.

Câu hỏi

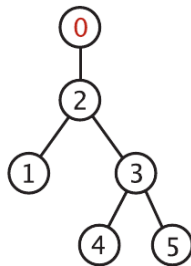
- Làm thế nào để kiểm tra đồ thị có liên thông hay không?
- Làm thế nào để tính số thành phần liên thông của đồ thị?

Tìm đường đi trên đồ thị dùng DFS



edgeTo[]

| | |
|---|---|
| 0 | |
| 1 | 2 |
| 2 | 0 |
| 3 | 2 |
| 4 | 3 |
| 5 | 3 |



- Sử dụng mảng **edgeTo[V]** thỏa mãn:
 $\text{edgeTo}[w] = v$ nếu $v-w$ là cạnh tới w lần đầu tiên.
- Đường đi từ 0-5 là : 5 - 3 - 2 - 0

Cài đặt DFS để tìm đường đi 1

```
void dfs (Graph &G, int v)
{
    marked[v] = true;
    for(int w: G.adj(v))
        if (!marked[w])
        {
            //Luu lai canh toi w lan dau v-w
            edgeTo[w] = v;
            dfs (G,w);
        }
}
```

Tìm đường đi tới một đỉnh

```
// Danh sách các đỉnh trên đường đi tới v
vector<int> pathTo(int v)
{
    vector<int> path;
    if (!hasPathTo(v))
        return path;

    for (int x = v; x != s; x = edgeTo[x])
        path.push_back(x);

    path.push_back(s);

    return path;
}
```

Nội dung

- 1 Biểu diễn đồ thị
- 2 Tìm kiếm theo chiều sâu
- 3 Tìm kiếm theo chiều rộng

Thuật toán BFS

BFS (Đồ thị G , đỉnh s):

Đánh dấu đỉnh s đã được thăm

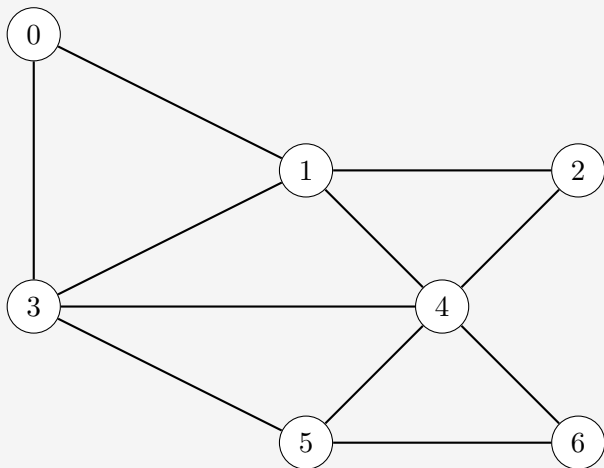
Đưa đỉnh s vào hàng đợi

while (hàng đợi chưa rỗng):

 Xóa đỉnh v tiếp theo trong hàng đợi

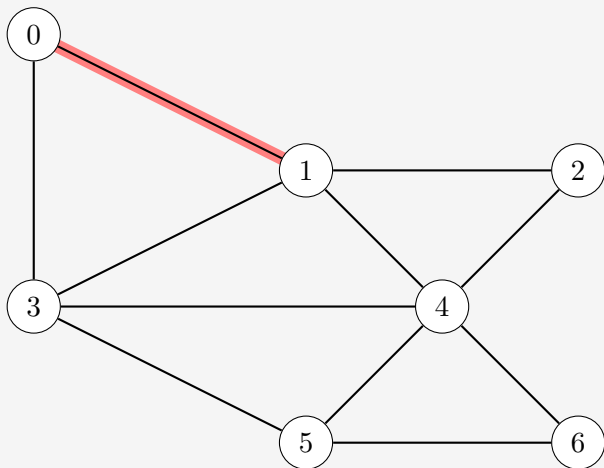
 Đưa vào hàng đợi mọi đỉnh chưa được đánh dấu
 và kề với v và đánh dấu chúng

Ví dụ: Thuật toán BFS



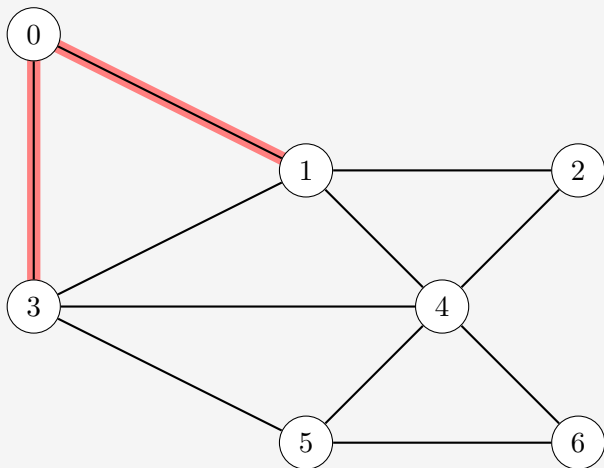
Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán BFS



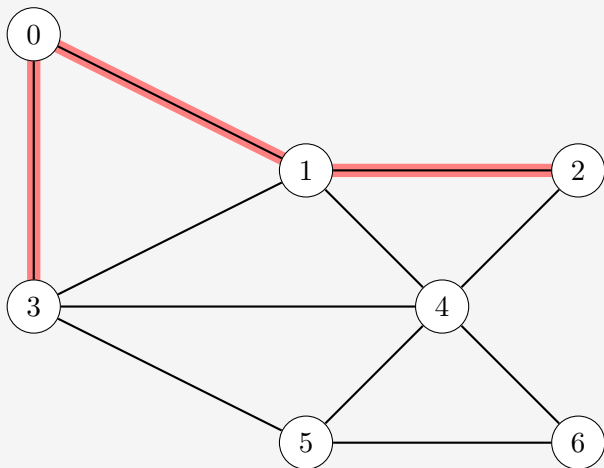
Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán BFS



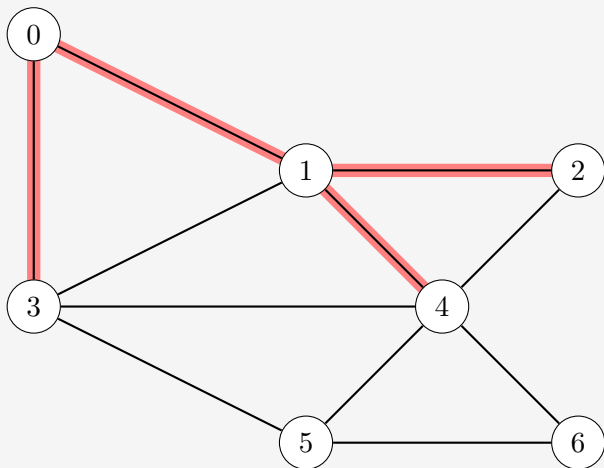
Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán BFS



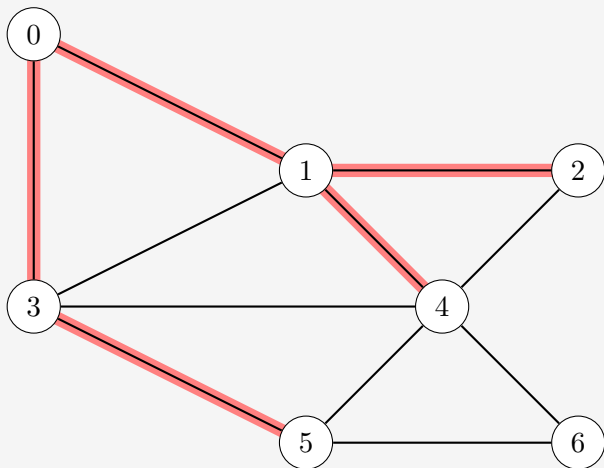
Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán BFS



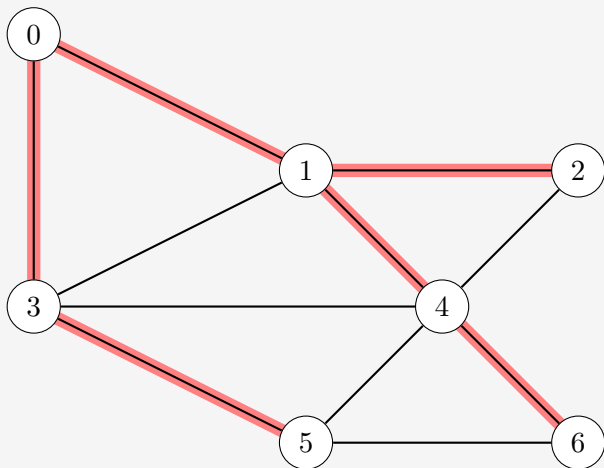
Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Ví dụ: Thuật toán BFS



Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

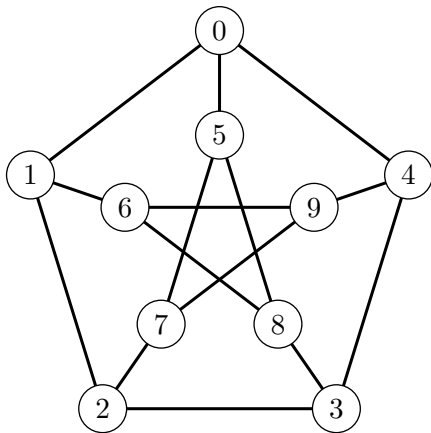
Ví dụ: Thuật toán BFS



Hình: Thứ tự thăm đỉnh : 0, 1, 3, 2, 4, 5, 6

Bài tập

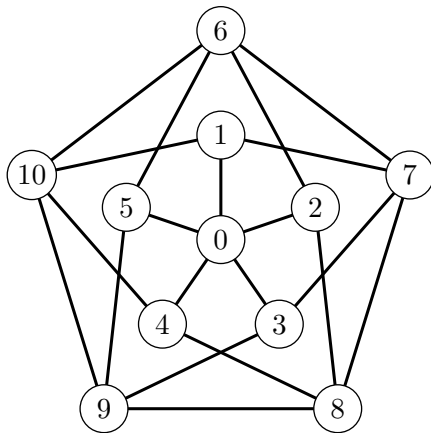
Hãy đưa ra thứ tự thăm đỉnh theo thuật toán BFS đối với đồ thị sau



Hình: Đồ thị Petersen

Bài tập

Hãy đưa ra thứ tự thăm đỉnh theo thuật toán BFS đối với đồ thị sau

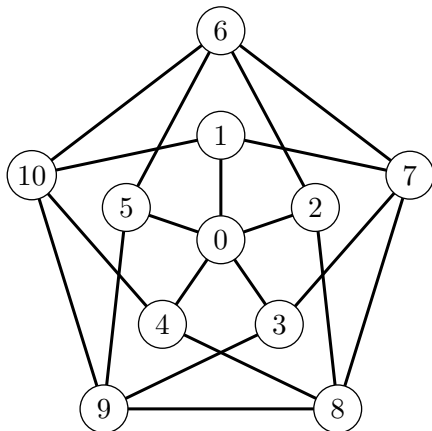


Hình: Đồ thị Grötzsch

```
void bfs (Graph &G, int s)
{
    queue<int> Q;
    marked[s] = true;
    Q.push(s);
    while (!Q.empty())
    {
        int v = Q.front();
        Q.pop();
        for(int x: G.adj(v))
            if (!marked[x])
            {
                edgeTo[x] = v;
                marked[x] = true;
                Q.push(x);
            }
    }
}
```

Bài tập

Hãy đưa ra mảng `edgeTo[]` sau khi chạy theo thuật toán BFS với đồ thị sau đây. Từ mảng đó, hãy tìm một đường đi từ đỉnh 0 đến đỉnh 7.



Hình: Đồ thị Grötzsch

Mệnh đề

Với mỗi đỉnh v có thể tới được từ s , thuật toán BFS tính một đường đi ngắn nhất từ s tới v (không có đường đi nào từ s đến v với ít cạnh hơn).